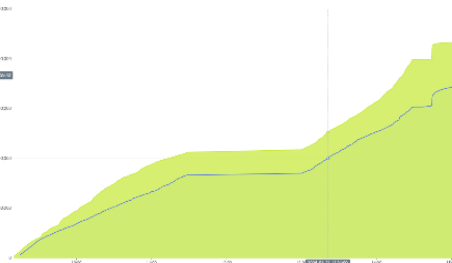


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,833.48	253.27
<b>Thay đổi</b>	-3.63	-4.06
<b>Thay đổi %</b>	-0.20%	-1.58%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	866.6	68.7
<b>GTGD (Tỷ)</b>	24,947	1,245
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	99	47
CP giảm giá	227	96
CP tham chiếu	56	60
<b>P/E</b>	14.82	1.65
<b>P/B</b>	2.19	2.19

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,007.1	-1.96	650.08	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

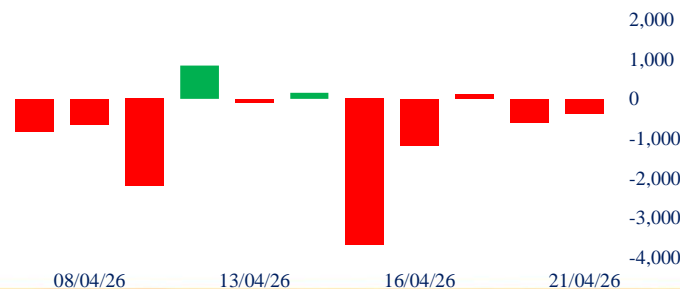
Thị trường trải qua phiên giao dịch đầy biến động và VN-Index đóng cửa tại 1.833,48 điểm (-0,20%) dưới áp lực bán chốt lời quyết liệt về cuối ngày. Đồng thời, HNX-Index cũng ghi nhận sự sụt giảm chỉ số khi đóng cửa tại 253,27 điểm - giảm 4,06 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng mạnh về phía giảm với 227 mã giảm áp đảo 99 mã tăng, cho thấy tâm lý tiêu cực đang lan tỏa diện rộng trên toàn thị trường.

Biến động tích cực nổi bật tại nhóm Vận tải chất lỏng (Xăng dầu/Dầu khí) với bộ đôi PJT (+6,93%) và PVP (+6,71%). Việc các mã này bứt phá kèm khối lượng giao dịch tốt trong khi thị trường chung đang đỏ điểm cho thấy đây là nhóm ngành dẫn dắt dòng tiền phòng thủ. Ở chiều ngược lại, tâm điểm bán tháo tập trung vào các nhóm ngành Xây dựng như VNE (-6,29%) và C47 (-3,6%).

Tổng giá trị thanh khoản đạt 24.947,16 tỷ đồng, thanh khoản phiên chiều tăng 3,65% so với phiên sáng cho thấy áp lực bán gia tăng về cuối ngày. Dòng tiền bán tập trung mạnh ở VN30 khi chiếm 56,3% thanh khoản toàn sàn HoSE. Đặc biệt, HPG đạt thanh khoản lên đến 2.893,21 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị đạt 377,94 tỷ đồng với lực bán chủ yếu ở FPT (171,18 tỷ), VCB(123,83 tỷ) và MSB(101,82 tỷ). Ngược lại, khối này tích cực mua ở các mã HPG(290,36 tỷ) và MSN(79,67 tỷ).

Mặc dù thị trường đã có nỗ lực hồi phục tại một vài mã trụ nhưng thiếu sự đồng thuận từ nhóm Mid-cap (-0,83%) và Small-cap(-0,49%) đã tạo ra áp lực đè nặng lên chỉ số và gây ra áp lực lên các vùng hỗ trợ ngắn hạn. Diễn biến phân hóa cùng sự thiếu vắng lực cầu đối ứng có thể khiến thị trường tiếp tục xuất hiện các nhịp rung lắc để tìm kiếm vùng cân bằng mới trong ngắn hạn.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Về trung hạn, VN-Index vẫn duy trì cấu trúc tăng giá. Tuy nhiên trong ngắn hạn, chỉ số xuất hiện nền đồ đảo chiều sau một nhịp tăng dốc, cho thấy áp lực cung tại vùng kháng cự Fibonacci 1.618 (quanh 1877 điểm) là tương đối mạnh. Vùng hỗ trợ gần nhất được xác định tại đường MA10 (1788.61 điểm) và sâu hơn là MA50 (1748.86 điểm).

Về các chỉ báo kỹ thuật: RSI hiện đạt mức 66.37, đang chứng lại và chúi xuống sau khi tiệm cận vùng quá mua. MACD vẫn duy trì trạng thái tích cực (đường MACD 28.35 nằm trên đường tín hiệu 17.32, Histogram xanh ở mức 11.03), nhưng chỉ báo Stochastic (chu kỳ ngắn) đã giao cắt hướng xuống từ vùng đỉnh, xác nhận rủi ro rung lắc.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index đã áp sát mục tiêu 1877. Hiện tại không nên mở mới vị thế khi thanh khoản vẫn duy trì thấp và tập trung và nhóm cổ phiếu hệ sinh thái.

Kịch bản 1(50%): VN-Index vượt vùng kháng cự 1877 tiếp tục xu hướng tăng tuy nhiên với thanh khoản yếu cổ phiếu trụ vẫn sẽ là nhóm dẫn dắt

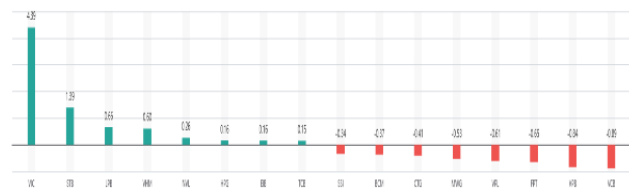
Kịch bản 2 (50%): VN-Index kiểm định lại vùng 1800



### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0.29%	-6.40%
Hóa chất	-0.76%	5.17%
Tài nguyên Cơ bản	0.17%	9.30%
Xây dựng và Vật liệu	-1.44%	4.35%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.94%	9.24%
Ô tô và phụ tùng	0.10%	8.93%
Thực phẩm và đồ uống	-0.55%	-29.41%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.51%	1.62%
Y tế	-0.72%	-1.69%
Bán lẻ	-1.50%	8.43%
Truyền thông	-0.56%	-4.07%
Du lịch và Giải trí	-1.02%	10.20%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.66%	-2.17%
Ngân hàng	-0.22%	5.46%
Bảo hiểm	-1.26%	-3.69%
Bất động sản	0.81%	36.03%
Dịch vụ tài chính	-1.43%	5.78%
Công nghệ Thông tin	-2.22%	2.81%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	28.55	0.10 / 0.35%	100,065,300
UEVFN	37.65	0.01 / 0.03%	7,824,900
EIB	22.95	0.40 / 1.77%	22,091,600
HCM	27.3	-0.65 / -2.33%	33,231,200
POW	13.1	-0.05 / -0.38%	8,105,300

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSB	12.45	0.00 / 0.00%	23,055,600
ACB	23.75	-0.20 / -0.84%	7,556,700
SSI	28.3	-0.65 / -2.25%	21,645,600
FPT	75.1	-1.80 / -2.34%	8,262,900
VCB	59.6	-0.50 / -0.83%	6,511,000

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
SHB	Đỗ Thị Thu Hà	---	21/04/2026	Bán	93,372,853
SHB	Lê Đăng Khoa	Phó Tổng Giám đốc	21/04/2026	Bán	221,094
SHB	Lê Thanh Cẩm	---	21/04/2026	Mua	0
SHB	Đỗ Đức Hải	---	21/04/2026	Mua	631,900
SHB	Đình Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	21/04/2026	Bán	635,700

### TIN TỨC

#### Trong nước

[Đề xuất tăng lương cơ sở lên 2,65 - 2,7 triệu đồng/tháng](#)  
[Ông Nguyễn Thanh Nghị: Tập trung nguồn lực PT KT biển](#)  
[Đại biểu hiến kế để kinh tế tăng trưởng](#)  
[Còn khoảng 200,000 ha đất và 3.3 triệu tỷ đang tồn đọng](#)

#### Doanh nghiệp

[Vingroup muốn lãi 35 ngàn tỷ, gấp 3 lần năm ngoái](#)  
[EVF duy trì đà tăng trưởng](#)  
[Điện Máy Xanh báo lãi tăng 49% trước thêm IPO](#)  
[CT Trần Đình Long \(HPG\) gửi thông điệp đến 300,000 CĐ](#)

### TIN TỨC

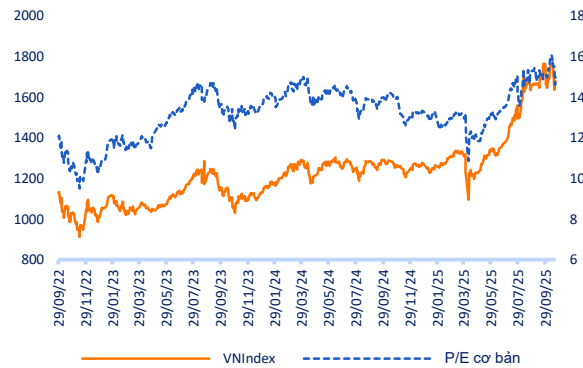
#### Thế giới

[Mỹ mở cổng hoàn thuế, rào cản pháp lý vẫn hiện hữu](#)  
[CKHQ lập đỉnh LS bất chấp mù mờ về đàm phán Mỹ-Iran](#)  
[Xu hướng token hóa các tài sản tài chính thay đổi TTCK](#)  
[Tim Cook sắp rời "ghế" CEO Apple](#)

#### Hàng hóa

[Giá dầu diesel giảm hơn 3,100 đồng/lít từ 16h ngày 21/04](#)  
[Dầu Brent tăng 5% khi Mỹ và Iran tấn công tàu thương mại](#)  
[Vàng thế giới xuống mức thấp nhất một tuần](#)

### Định giá thị trường



### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	HPG	100,065,300	0.35%
2	NVL	49,222,400	3.21%
3	SHB	49,026,600	-0.98%
4	VIX	38,605,098	-2.01%
5	HCM	33,231,200	-2.33%
6	MSB	23,055,600	0.00%
7	EIB	22,091,600	1.77%
8	CII	21,649,700	-2.11%
9	SSI	21,645,600	-2.25%
10	HDB	20,072,200	-0.74%

### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4811	-17.80	-0.37%
Bạc	79.07	-0.97	-1.22%
Đồng	6.03	-0.01	-0.19%
Dầu thô	-1.35	-0.02	-0.68%
Dầu Brent	89.82	-0.61	-0.67%
Khí Tự nhiên	2.662	-0.03	-1.00%
Khí đốt	3.4242	-0.02	-0.44%
Đường	13.56	-0.08	-0.59%
Heo nạc	101.72	0.00	0.00%
Cà phê	275.95	-1.15	-0.42%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	26097	0.00%	USD 23,897	26,307
EUR/VND	30231	0.19%	EUR 28,104	31,062
GBP/VND	34696	0.16%	GBP 32,257	35,652
USD/VND	159.00	-0.62%	JPY 150	166
AUD/VND	32967	0.44%	CHF 30,630	33,854



# LỰC BÁN GIA TĂNG, VN-INDEX ÁP SÁT KHÁNG CỰ

Bản tin ngày 21/04/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật**

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

**Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản**

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>